

Số : 2232 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 10 năm 2016

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin**

Luật Tiếp cận thông tin được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 06/4/2016, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018. Ngày 15/7/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1408/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (sau đây gọi là Luật).

Nhằm triển khai thi hành Luật được kịp thời, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

- Xác định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật trên địa bàn thành phố.

**2. Yêu cầu**

- Xác định nội dung công việc thực hiện phải gắn với trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện quản lý nhà nước và triển khai thi hành Luật; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai thi hành Luật.

- Xác định nội dung công việc theo lộ trình cụ thể để Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ và hiệu quả trên địa bàn thành phố kể từ ngày 01/7/2018.

**II. NỘI DUNG**

**1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin**

a) Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến nội dung của Luật đến các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin trên địa bàn thành phố.

- Thành phố:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu tổ chức Hội nghị của Ủy ban nhân dân thành phố quán triệt, phổ biến nội dung của Luật.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2016.

- Huyện, xã:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến nội dung của Luật đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

+ Thời gian thực hiện: Quý I năm 2017.

b) Biên soạn, in và phát hành tài liệu phục vụ công tác triển khai, phổ biến nội dung Luật đến các cơ quan, đơn vị trên thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2017.

**2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố đang có hiệu lực có nội dung liên quan đến quyền tiếp cận thông tin; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với nguyên tắc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin quy định tại Điều 3 của Luật**

a) Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành:

- Sở Tư pháp làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Các Sở, ban, ngành rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình, gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

b) Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phân công các đơn vị thực hiện; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp toàn thành phố.

- Sở Tư pháp hướng dẫn các quận, huyện, xã, phường, thị trấn thực hiện.

c) Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2016.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát và danh mục văn bản quy phạm pháp luật đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới.

**3. Xây dựng Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thi hành Luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2017.

#### **4. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền được giao; đề xuất xử lý hoặc xử lý các văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở kết quả rà soát**

- Cơ quan chủ trì:

- + Các Sở, ban, ngành chủ trì thực hiện trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đối với các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình.

- + Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn chỉ đạo, phân công các cơ quan tham mưu việc xử lý đối với văn bản do cơ quan mình ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2017.

#### **5. Xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ của từng cơ quan, đơn vị để thực hiện cung cấp thông tin theo quy định của Luật**

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn mẫu Quy chế cung cấp thông tin nội bộ để các cơ quan, đơn vị ban hành và thực hiện thống nhất.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2017.

#### **6. Vận hành Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu thông tin**

a) Vận hành Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có Cổng Thông tin điện tử.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan mình tạo ra.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thời gian hoàn thành:

+ Đối với các thông tin được tạo ra trước khi Luật có hiệu lực: Các cơ quan, đơn vị phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành số hóa theo lộ trình, tổng hợp vào kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

+ Đối với các thông tin được tạo ra từ khi Luật có hiệu lực: Thực hiện số hóa thường xuyên và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

### **7. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin**

Các cơ quan, đơn vị rà soát đội ngũ cán bộ, công chức để bố trí bộ phận hoặc cán bộ đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật, tin học.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2017.

### **8. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các nội dung của Luật cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin**

- Ở cấp thành phố:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Ở quận, huyện, xã, phường, thị trấn:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân quận, huyện.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2018.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**



1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình tích cực, chủ động thực hiện các nội dung theo phân công tại Kế hoạch này, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả, tiết kiệm.

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ nội dung được phân công tại Kế hoạch xây dựng kế hoạch triển khai thi hành đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Tài chính, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí, nguồn lực để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ trên địa bàn thành phố.

4. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

5. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Các hoạt động của Kế hoạch được triển khai trong năm 2016, các cơ quan, đơn vị sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2016 để tổ chức thực hiện, trường hợp cần thiết thì lập dự toán bổ sung theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng CP;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND TP;
- UBMTTQVNTP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Hội đồng PHPBGDPL TP;
- Các tổ chức đoàn thể thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND, HĐND các quận, huyện, xã, phường, thị trấn;
- Báo HP; Đài PT-THHP, Báo ANHP;
- Công TTĐT TP;
- CPVP;
- Các phòng: CV;
- CV: TTr;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Khắc Nam**